

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **579**/PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày 05 tháng 3 năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
01 HỒ SƠ DỰ ÁN TÒA NHÀ SỐ 111A ĐƯỜNG PASTEUR,
PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1

Kính gửi: Chi cục Thuế Quận 1.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

- 1.1. Mã hồ sơ: 792674012025000019
1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 24 tháng 02 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 2.1. Tên: Ông(bà) **HỒ UYỄN MY**
2.2. Địa chỉ: Thôn Văn Phong, Mương Mán, Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....
2.4. Mã số thuế (nếu có):.....
2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:
Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp...
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 5; Tờ bản đồ số: 11;
3.1.2. Địa chỉ tại: Trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ ở tại số 111A đường Pasteur (số cũ: 51 Nguyễn Thị Minh Khai), phường Bến Nghé, Quận 1;
3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:
- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Pasteur (đoạn từ Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Hàm Nghi);
- Vị trí thửa đất: Vị trí: 1

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có): m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 2.964 m²

- Diện tích sử dụng chung: 2.964 m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00304/2aQSĐĐ/1277/TNMT ngày 15 tháng 11 năm 2004 do Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Căn hộ 21.08, tầng 21; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: 102,7m²/diện tích sử dụng: 96,7m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu riêng: Diện tích sàn xây dựng: 102,7m²/diện tích sử dụng: 96,7m².

3.2.5. Số tầng: 22 tầng + lửng + 3 tầng hầm + 1 tầng kỹ thuật;

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: 2009.

Kết cấu: Tường gạch + sàn BTCT + mái BTCT.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỘ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....
- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- Biên bản bàn giao nhà.
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Văn phòng Sở (để đăng tin);
- Ông(bà) Hồ Uyển My;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 019/2025.*ngv*



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thành Phương

